TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 05-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Thuận

Bà Dương Thị Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

- Tống Văn Ph(tên gọi khác: Không), sinh năm 1988, tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Cây C, xã Ninh Thạnh L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: ấp V, xã L, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tống Văn C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Bản thân bị cáo có vợ tên Võ Thị Mỹ N, sinh năm 1992; Có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2023 cho đến nay (có mặt).

- Lê Phương T(tên gọi khác: Không), sinh năm 1998, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: Số 49, Rạch Ông H, ấp Tân Th, xã Tân Quy T, Thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: ấp 2, xã Mỹ Y, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Ú, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Kim Th, sinh năm 1966; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2023 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Công ty TNHH D

Địa chỉ trụ sở: Số 3, đường Hồ Văn T, ấp 1A, xã Tân Thạnh T, huyện Củ Ch, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lai Hui H– Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Chang Sheng Ch – Phó Giám đốc
- Bà Tạ Ái L – Phó Giám đốc (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Băng T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bình H, thị trấn Bình Đ, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

- Bà Võ Thị Mỹ N, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Voi lá, xã Long H, huyện B, tỉnh Long An

- Bà Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 15 Cầu Kinh, Phường Tân Tạo A, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2012, Tống Văn Phvào làm nhân viên bảo trì, sửa chữa máy may khu vực lầu 3, xưởng DTF3, Công ty TNHH DViệt Nam – Chi nhánh Long An (gọi tắt là Công ty) thuộc ấp Long B, xã L, huyện B, do ông Lai Hui H, chức danh Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Trong quá trình làm việc, Ph quan sát thấy khâu quản lý hàng thành phẩm là các áo khoác hiệu THE NORTH FACE (gọi tắt là áo khoác) của công ty còn lỏng lẻo nên nảy sinh ý định trộm áo khoác, đồng thời rủ Lê Phương Tlà nhân viên dịch chuyển các sào đồ thành phẩm thuộc chuyền may V, nhóm V1, lầu 3, xưởng DTF3 cùng thực hiện trộm áo khoác của Công ty đem ra ngoài bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, thì T đồng ý. Ph và T bàn bạc và thống nhất, T sẽ tiếp cận và trực tiếp đi lấy trộm áo khoác tại khu vực lầu 3, xưởng DTF3 và đem giấu tại các địa điểm thuộc khu vực lầu 3 và tầng trệt, xưởng DTF3, để trách phát hiện, trước khi trộm T sẽ gọi điện cho Ph xác định thời gian và nơi cất giấu áo khoác, sau đó Ph sẽ đến chỗ hẹn lấy áo khoát cất giấu vào trong thùng nhựa đựng đồ nghề sửa chữa rồi gọi điện cho T xác nhận đã nhận áo khoác. Đến khi tan ca, Ph lấy áo khoác từ thùng đồ nghề bỏ vào trong túi nylon màu đen mang ra khu vực nhà xe của Công ty, cất giấu vào trong cốp xe mô tô Wave Alpha, biển số 71S5-6246 của Ph, lấy áo mưa để phía trên áo khoác nhằm qua mặt lực lượng bảo vệ. Sau khi đem áo khoác ra khỏi Công ty, Ph mang về cất giấu tại nhà trọ thuộc ấp Voi Lá, xã Long Hiệp. Sau đó, Ph đem áo khoác trộm

được đến khu vực quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh bán cho người thanh niên tên Mạnh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán với giá 300.000đ/cái. Với cách thức và thủ đoạn như trên, từ ngày 19/6/2023 đến ngày 14/7/2023, mỗi ngày làm việc T và Ph lấy trộm từ 01 đến 05 áo khoác của Công ty, tổng cộng đã lấy trộm 57 cái, Ph đem bán cho M 10 lần, mỗi lần 05 cái với tổng số tiền nhận được 15.000.000đ, Ph chia cho T 5.000.000đ, cả hai Tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra, Ph còn giữ 07 áo khoác sau đó cho người bạn ngoài xã hội (chưa rõ nhân thân lai lịch) 03 cái, đưa cho T giữ 02 cái, Ph còn giữ 02 cái.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B, kết luận: 57 cái áo khoác cùng chủng loại, nhãn hiệu THE NORTH FACE có giá trị là 50.116.763đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B tạm giữ:

- 02 cái áo khoác màu đen và 02 cái áo khoác màu xám, cùng hiệu THE NORTH FACE thuộc sở hữu của Công ty TNHH DViệt Nam, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền ông Huang Gan.

- 01 xe môtô hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 71S5-6246, không có số khung, số máy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9; 01 thùng nhựa đựng đồ nghề kích thước dài 40 cm, rộng 20 cm, cao 20 cm, màu cam đen, là công cụ, phương tiện Tống Văn Phvà Lê Phương Tsử dụng trộm cắp (các vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ)

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của các bị cáo Tống Văn Ph, Lê Phương Tbị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng tội các bị cáo, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B có sự thay đổi nội dung Cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 28/02/2024 về phần tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét thấy, tại nội dung biên bản hỏi cung bị can Lê Phương Tngày 23/01/2024 (từ BL 154-156) và lời trình bày của các bị cáo Tống Văn Ph, Lê Phương Ttại phiên tòa thống nhất xác định vào giữa tháng 7 (không nhớ rõ ngày) các bị cáo đã lấy trộm 05 cái áo khoác hiệu TNF/ngày và thống nhất xác định từ ngày 16/6/2023 đến ngày 14/7/2023 các bị cáo đã lấy trộm tổng cộng 57 áo khoác hiệu TNT. Các bị cáo đã thực hiện hành vi khoảng 20 lần, trong đó có ít nhất 01 lần các bị cáo chiếm đoạt tài sản là 05 cái áo khoác hiệu TNT (có giá trị lớn hơn 2.000.000 đồng). Như vậy, có đủ cơ sở để áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" đối với các bị cáo Tống Văn Ph, Lê Phương Ttheo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và giữ nguyên các nội dung khác của bản cáo trạng đồng thời phân tích, đánh

giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tống Văn Ph, Lê Phương T"Phạm tội 02 lần trở lên" nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng cho các bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật tình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tcó thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 50.120.000đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo T thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với tên Mạnh có hành vi tiêu thụ tài sản do Tống Văn Phvà Lê Phương Ttrộm cắp, qua làm việc chưa xác định được được tên và địa chỉ cụ thể của Mạnh nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Tống Văn Ph, Lê Phương Tphạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Tống Văn Phtừ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Tống Văn Phtừ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T thuộc hộ cận nghèo, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tđã tác động đến gia đình và đã bồi thường cho bị hại đủ số tiền 50.120.000 đồng. Bị hại Công ty TNHH D không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét. Bà Võ Thị Mỹ N và Lê Thị Cẩm V không có yêu cầu gì về dân sự nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 02 cái áo khoác màu đen và 02 cái áo khoác màu xám, cùng hiệu THE NORTH FACE thuộc sở hữu của Công ty TNHH DViệt Nam, hiện Cơ quan

CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là phù hợp nên không đề cập xem xét.

- 01 xe môtô hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 71S5-6246, không có số khung, số máy. Theo Phiếu trả lời xác minh xe ngày 05/3/2024 của Công an huyện B. Xe biển số 71S5-6246 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Băng T. Bà Nguyễn Thị Băng T trình bày đã bán xe cho vựa phế liệu (không nhớ tên) tại huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh và không nhớ số máy, số khung của xe nên đề nghị giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ của bị cáo Ph; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 của bị cáo T là phương tiện các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tsử dụng trộm cắp tài sản, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 thùng nhựa đựng đồ nghề kích thước dài 40 cm, rộng 20 cm, cao 20 cm, màu cam đen của Công ty TNHH DViệt Nam là công cụ các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tsử dụng trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa, đại diện Công ty không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

(các vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ)

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Băng T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét hành vi của các bị cáo: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tlà người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và cùng là nhân viên khu vực lầu 3, xưởng DTF3 của Công ty TNHH D. Trong quá trình làm việc, các bị cáo Ph và T quan sát thấy khâu quản lý hàng thành phẩm là các áo khoác hiệu THE NORTH FACE lỏng lẻo nên cả hai bàn bạc và thống nhất cùng nhau trộm áo khoát bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo T sẽ trực tiếp lấy trộm áo khoát giao cho bị cáo Ph và bị cáo Ph có nhiệm vụ đem ra khỏi Công ty và đi bán. Từ ngày 25/6/2023 đến

ngày 14/7/2023, mỗi ngày làm việc, các bị cáo T và Ph đều lén lút lấy trộm từ 01 cái đến 05 cái áo khoác của Công ty, tổng cộng đã lấy trộm 57 cái áo khoác với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 50.116.763đ. Sau đó, bị cáo Ph đem 50 áo khoác trộm được đến khu vực quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho người thanh niên tên Mạnh (chưa rõ lai lịch) được 15.000.000đ, các bị cáo chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ án. Trong vụ án này các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, có sự bàn bạc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể từng người thể hiện sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức, trong đó bị cáo Ph là người khởi xướng, rủ rê bị cáo T và cả 02 bị cáo cùng là người thực hành hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 50.116.763 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tđã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B có sự thay đổi nội dung Cáo trạng số 28/CT-VKSBL ngày 28/02/2024 về phần tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" là phù hợp theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và việc thay đổi nội dung này không làm thay đổi về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố nên ghi nhận.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tphạm tội "Phạm tội 02 lần trở lên" nên áp dụng tình tiết tăng nặng cho các bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật tình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tcó thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 50.120.000đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo T thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm

trật tự an T xã hội, gây mất trật tự địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tđã tác động đến gia đình và đã bồi thường cho bị hại đủ số tiền 50.120.000 đồng. Bị hại Công ty TNHH D không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét. Bà Võ Thị Mỹ N và Lê Thị Cẩm V không có yêu cầu gì về dân sự nên không đề cập xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 02 cái áo khoác màu đen và 02 cái áo khoác màu xám, cùng hiệu THE NORTH FACE thuộc sở hữu của Công ty TNHH DViệt Nam, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền của Công ty là phù hợp nên không đề cập xem .

- 01 xe môtô hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 71S5-6246, không có số khung, số máy. Theo Phiếu trả lời xác minh xe ngày 05/3/2024 của Công an huyện B. Xe biển số 71S5-6246 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Băng T. Bà Nguyễn Thị Băng T trình bày đã bán xe cho vựa phế liệu (không nhớ tên) tại huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh và không nhớ số máy, số khung của xe nên giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ của bị cáo Ph; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 của bị cáo T là phương tiện các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tsử dụng để trộm cắp tài sản nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 thùng nhựa đựng đồ nghề kích thước dài 40 cm, rộng 20 cm, cao 20 cm, màu cam đen của Công ty TNHH DViệt Nam là công cụ các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tsử dụng trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa, đại diện Công ty không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

(các vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ)

[9] Đối với tên Mạnh có hành vi tiêu thụ tài sản do Tống Văn Phvà Lê Phương Ttrộm cắp, qua làm việc chưa xác định được được tên và địa chỉ cụ thể của Mạnh nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tphạm tội "Trộm cắp tài sản";

1.1 Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Tống Văn Ph02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/11/2023.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Tống Văn Ph45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 05/4/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

1.2 Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Lê Phương T02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/11/2023.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Phương T45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 05/4/2024) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1 Giao Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý theo quy định pháp luật đối với 01 xe môtô hiệu Wave Alpha màu xám, biển số 71S5-6246, không có số khung, số máy.

2.2 Tịch thu sung vảo Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9; 01 thùng nhựa đựng đồ nghề kích thước dài 40 cm, rộng 20 cm, cao 20 cm, màu cam đen.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện B đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Tống Văn Phvà Lê Phương Tmỗi bị báo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Nga